

Số: 11/2021/QĐST-HNGĐ

Yên Mô, ngày 08 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị L, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn Bái, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Lê Văn Th, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Bái, xã Yên Thành, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết 326/2016/ UBTWQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đinh Thị L và anh Lê Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Giao cho chị Đinh Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Văn V, sinh ngày 03/3/2014 và cháu Lê Văn M, sinh ngày 24/12/2017. Giao cho anh Lê Văn Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lê Văn C, sinh ngày 16/10/2012 cho đến khi các cháu thành niên.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn Th cấp dưỡng nuôi cháu Lê Văn M mỗi tháng là 1.000.000đồng kể từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu Lê Văn M thành niên.

Kể từ ngày chị Đinh Thị L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì anh Lê Văn Th còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản: Hai bên xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Hai bên thống nhất thỏa thuận để chị L nộp. Chị Đinh Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Tổng hai khoản là 300.000 đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đinh Thị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0002392 ngày 04 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Thành, huyện Yên Mô;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên Mô;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

PHAN NGỌC HÀ